TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HNGĐ-ST
Ngày 21 - 3- 2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Khải Hoàng.

Ông Phạm Hoàng Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 229/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên toà số: 07/2019/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Tô Phượng H.

Địa chỉ: khu vực 6, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Trần Trọng H.

Địa chỉ: khu vực 6, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 14/8/2018 và quá trình thu thập chứng cứ, nguyên đơn chị Tô Phượng H trình bày: Chị và anh Trần Trọng H chung sống với nhau từ năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND phường III, thành phố Vị Thanh. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, tới năm 2015 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do anh H sử dụng ma túy, có quan hệ với người phụ nữ khác

bên ngoài, nên vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cũng trong năm 2015 vợ chồng chính thức ly thân nhau cho đến nay. Nay xét tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu ly hôn với anh Trần Trọng H.

Con chung: vợ chồng có hai đứa con chung tên Trần Hồng Ân (giới tính: Nữ), sinh ngày 28/10/2009 và Trần Hiếu Ân (giới tính: Nữ), sinh ngày 13/3/2013. Hai cháu đang sống chung với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hết hai cháu. Yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Tài sản chung: tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Quá trình thu thập chứng cứ bị đơn anh Trần Trọng H đã được Toà án thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng anh H không đến dự, nên chưa thể hiện ý kiến.

Tại phiên toà chị Tô Phượng H trình bày có thay đổi so với yêu cầu trước đây. Cụ thể chị H rút lại không yêu cầu cấp dưỡng. Bị đơn anh Trần Trọng H vẫn vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, Toà xác định quan hệ pháp luật tranh chấp cần phải giải quyết trong vụ án là "tranh chấp về ly hôn, nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết. Bị đơn trong vụ án là anh Trần Trọng H hiện tại có nơi cư trú tại khu vực 6, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Theo quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

[3]. Về xét xử vắng mặt. Anh Trần Trọng H là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt.

[4]. Về quan hệ hôn nhân. Chị Tô Phượng H và anh Trần Trọng H chung sống với nhau từ năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND phường III, thành phố Vị Thanh. Theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, hôn nhân của anh chị được công nhận hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, chị H khởi kiện đến Tòa án xin ly hôn, anh H chưa thể hiện ý kiến. Toà xét thấy: hôn nhân của anh chị dù được xác lập trên cơ sở tự nguyện, nhưng quá trình chung sống không hạnh phúc. Khi có mâu thuẫn anh chị không tự giải quyết được, dẫn đến ly thân nhau. Thời gian ly thân anh chị cũng không có biện pháp nào để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Tại phiên toà chị H khai không còn tình cảm với anh H và cương quyết xin ly hôn, anh H mặc dù chưa thể hiện ý kiến, nhưng thời gian ly thân

cũng như quá trình Tòa án thu thập chứng cứ anh H bỏ mặc không đến tòa. Điều đó chứng tỏ tình cảm của anh đối với chị H cũng không còn. Do đó cuộc sống chung của anh chị nếu để tiếp tục kéo dài sẽ không đảm bảo hạnh phúc. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Toà chấp nhận yêu cầu của khởi kiện của chị H, cho chị được ly hôn với anh H.

[5]. Về con chung. Anh chị có hai đứa con chung tên Trần Hồng Ân (giới tính: Nữ), sinh ngày 28/10/2009 và Trần Hiếu Ân (giới tính: Nữ), sinh ngày 13/3/2013. Chị H yêu cầu nuôi, anh H chưa thể hiện ý kiến. Tòa xét thấy: cháu Hồng Ân đã hơn 07 tuổi, qua hỏi ý kiến cháu có nguyện vọng được sống chung với mẹ. Cháu Hiếu Ân chưa được 07 tuổi, lúc cha mẹ ly nhau thân nhau cho đến nay, cháu Hiếu Ân chung sống với mẹ đã ổn định. Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình và xem xét toàn diện các điều kiện khác, Tòa chấp nhận yêu cầu của H giao cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng hết hai con chung.

[6]. Về cấp dưỡng. Theo khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định: "Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con". Tuy nhiên do chị H chưa thể hiện yêu cầu, anh Hiếu chưa thể hiện ý kiến, nên Tòa chưa xem xét buộc cấp dưỡng trong cùng vụ án này.

[7]. Về tài sản chung, nợ chung. Chị H khai không yêu cầu giải quyết, anh H chưa ý kiến, nên Tòa không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

[8]. Về án phí. Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc chị Hồng có trách nhiệm chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo mức không có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; các điều 35, 39, 147, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 56; các điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tô Phượng Hồng.

- Về hôn nhân: Chị Tô Phượng H được ly hôn với anh Trần Trọng H.

- Về con chung: giao hai cháu Trần Hồng Ân (giới tính: Nữ), sinh ngày 28/10/2009 và Trần Hiếu Ân (giới tính: Nữ), sinh ngày 13/3/2013 cho chị Tô Phượng H được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Trọng H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H chưa yêu cầu. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: chưa xem xét giải quyết trong cùng vụ án, do chưa có yêu cầu.

- Về án phí: Buộc chị Tô Phượng H chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 0016353 ngày 03/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí. Chị H không phải nộp thêm.

- Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP. Vị Thanh;
- UBND phường III;
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Thái Sơn